## BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 433 /GP-BTNMT

Hà Nội, ngày **07** tháng **02** năm 2018

## GIÁY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

SỞ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG T.SON LA

Ngày: 20.3.18 BỘ. TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Chuyển: אָפּאלאָן TNICăn cử Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;

- WC': BG Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy điện Sơ Vin, tỉnh Sơn La của Công ty điện lực Sơn La và Hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 1. Cho phép Công ty điện lực Sơn La (có địa chỉ tại số 160, đường 3/2, tổ 10, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:
  - 1. Tên công trình: nhà máy thủy điện Sơ Vin.
- 2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: phát điện và điều tiết, tạo nguồn nước cấp cho công trình thủy lợi Mương Rôm.
  - 3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: suối Sơ Vin phụ lưu cấp 1 của sông Đà
  - 4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:
  - Các xã Mường Tè và Tô Múa, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.
  - Tọa độ (hệ tọa độ VN2000) các hạng mục công trình:

TT	/ Hạng mục	Tọa độ	
		X	Y
1	Đập	2312440	589820
2	Nhà máy thủy điện	2312220	590893
3	Cửa xả sau nhà máy	2312198	590899

- 5. Chế độ khai thác: hồ chứa công trình thủy điện Sơ Vin vận hành theo chế độ điều tiết ngày đêm.
  - 6. Lượng nước khai thác, sử dụng:

Công suất lắp máy là 2,8MW; lưu lượng lớn nhất qua nhà máy thủy điện là 1,29  $\mathrm{m}^3/\mathrm{s}$ .



- 7. Phương thức khai thác, sử dụng: công trình thủy điện Sơ Vin là công trình thủy điện kiểu đường dẫn, đập dâng xây dựng trên suối Sơ Vin, nước sau khi phát điện trả lại suối Sơ Vin tại vị trí cách tuyến đập khoảng 1,1km về phía hạ lưu.
  - 8. Thời hạn của Giấy phép là mười (10) năm.

## Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty điện lực Sơn La:

- 1. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp Giấy phép đồng ý bằng văn bản.
- 2. Tuân thủ quy trình vận hành hồ chứa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tuân thủ theo lệnh vận hành hồ chứa của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.
- 3. Bảo đảm duy trì lưu lượng xả thường xuyên, liên tục sau đập Sơ Vin không nhỏ hơn  $0.04~\text{m}^3/\text{s}$  và tổng lưu lượng xả thường xuyên, liên tục sau công trình không nhỏ hơn  $0.14~\text{m}^3/\text{s}$ .
- 4. Khi có yêu cầu cấp nước gia tăng ở hạ du của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, công trình thủy điện Sơ Vin phải xả nước về hạ du theo yêu cầu; trường hợp xảy ra hạn hán, thiếu nước phải ưu tiên việc điều tiết, cấp nước cho công trình thủy lợi Mương Rôm và hạ du suối Sơ Vin.
- 5. Xây dựng quy chế và phương án phối hợp vận hành với đơn vị quản lý, vận hành các công trình thủy lợi hạ lưu và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc bảo đảm an toàn công trình, phòng, chống lũ lụt, đảm bảo dòng chảy tối thiểu suối Sơ Vin và bảo đảm không gây thay đổi lớn đến chế độ dòng chảy trên suối Sơ Vin.
- 6. Phối hợp chặt chẽ với đơn vị quản lý, vận hành công trình thủy lợi Mương Rôm để điều chỉnh chế độ, lưu lượng cấp nước từ đập thủy điện Sơ Vin vào hệ thống kênh thủy lợi Mường Rôm cho phù hợp với chế độ sử dụng nước của kênh, bảo đảm cấp đủ nước và sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.
- 7. Lắp đặt thiết bị đo đạc mực nước hồ, lưu lượng xả sau đập, lưu lượng xả dòng chảy tối thiểu, lưu lượng phát điện của nhà máy; lắp đặt camera giám sát việc xả nước, xả dòng chảy tối thiểu; thực hiện việc đo đạc, quan trắc và truyền thông tin, dữ liệu tới Cục Quản lý tài nguyên nước và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La để theo dõi, kiểm tra, giám sát.
- 8. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc vận hành hồ chứa, quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; quan trắc, dự báo lượng nước đến hồ để phục vụ vận hành hồ chứa; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.
- 9. Bảo đảm vận hành công trình an toàn, có phương án để đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân; có trách nhiệm hỗ trợ người dân địa phương nơi xây dựng công trình.

- 10. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.
- 11. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.
- 12. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và sự ổn định của công trình, Công ty có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý.
- 13. Trường hợp phát sinh mục đích khai thác, sử dụng nước khác hoặc phải điều chỉnh các nội dung của Giấy phép thì Công ty phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt và hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.
- 14. Nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.
- 15. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Quản lý tài nguyên nước) và Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về kết quả quan trắc, tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại công trình thủy điện Sơ Vin.
- Điều 3. Công ty điện lực Sơn La được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012.
- Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 13 tháng 02 năm 2018. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu công trình thủy điện Sơ Vin còn tiếp tục khai thác, sử dụng với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì Công ty điện lực Sơn La phải làm thủ tục gia hạm Giấy phép theo quy đinh./.

Nơi nhân:

- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để b/cáo);
- UBND tinh Son La;
- Cục Điều tiết điện lực Bộ Công Thương;
- Thanh tra Bộ;
- Sở TN&MT tỉnh Sơn La;
- Cục Thuế tỉnh Sơn La;
- Công ty điện lực Sơn La (02);
- Luu: VT, VPMC Bộ TNMT, Hồ sơ cấp phép (02), TNN.

on

2), TNN.

Trần Quý Kiên

KT. BÔ TRƯỞNG

THÚ TRƯỞNG